TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2020/QĐST-DS	*Quế Võ, ngày 09 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Tần – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Liên – Chuyên viên tố tụng địa bàn miền Bắc – Ngân hàng TMCP Đ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 và chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984.

Địa chỉ: thôn Xuân Bình, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị N phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) 374.964.917 đồng tiền nợ gốc, 59.427.372 đồng lãi trong hạn và 10.244.099 đồng tiền lãi quá hạn tính đến ngày 31/8/2020, tổng cộng là 444.636.388 đồng (bốn trăm bốn mươi bốn triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn ba trăm tám mươi tám đồng) theo Hợp đồng tín dụng số 231/2017/HĐTD ký kết giữa Ngân hàng và vợ chồng anh T, chị N ngày 22/5/2017.

Kể từ ngày 01/9/2020 anh T, chị N phải tiếp tục trả lãi suất cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên cho tới khi thanh toán xong

khoản nợ.

- Trong trường hợp anh T, chị N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền đề nghị Chi cục THADS huyện Quế Võ xử lý tài sản do anh T, chị N thế chấp cho Ngân hàng là thửa đất số 656, tờ bản đồ số 25, diện tích 170m^2 tại thôn Xuân Bình, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 231/2017/HĐTC ký kết giữa Ngân hàng với vợ chồng anh T, chị N ngày 22/5/2017.

- Trường hợp số tiền thu hồi từ việc xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng, thì anh T, chị N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho tới khi thanh toán hết nợ.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Anh T, chị N phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- Về án phí: Giảm 50% mức án phí cho anh T, chị N. Anh T, chị N còn phải chịu 5.446.000 đồng (năm triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ 11.400.000 đồng (mười một triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000986 ngày 08/5/2020 của Chi cục THADS huyện Quế Võ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Minh Đức